

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUY PHƯỚC  
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Bản án số: 51/2024/HS-ST

Ngày: 23-7-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Văn Công Minh.

**Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Phạm Thành Nghĩa.

2. Bà Phạm Thị Tuyết Mai.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thanh Trúc, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Ông Trần Điện Ảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2024/TLST-HS, ngày 16 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 92/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2024; Thông báo chuyển thời gian xét xử số 685/2024/TB-TA ngày 10 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo:

01. **Bùi Huy H**, sinh năm 1995; nơi sinh tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: **Thôn G, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định**; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Bùi Mạnh H1** và bà **Huỳnh Thị Tuyết S**; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29 tháng 12 năm 2023 cho đến nay; có mặt.

02. **Phạm Ngọc T**, sinh năm 2000; nơi sinh tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: **Thôn X, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Phạm Văn T1** và bà **Nguyễn Thị T2**; vợ là chị **Võ Thị Ngọc N**; có 01 con sinh năm 2023; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 31/12/2021 bị Trưởng **Công an huyện T**, tỉnh Bình Định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15 tháng 3 năm 2024 cho đến nay; có mặt.

03. Nguyễn Hữu A, sinh năm 1997; nơi sinh tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn X, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P (Chết) và bà Trần Thị X; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 15 tháng 3 năm 2024 cho đến nay; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Bà Trần Thị X, sinh năm 1970; có mặt.
2. Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1979; có mặt.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 27/12/2023, bị cáo Bùi Huy H sử dụng điện thoại gọi cho một người thanh niên, không rõ nhân thân lai lịch ở thành phố Q, tỉnh Bình Định mua 500.000 đồng ma túy đá và xin 01 nỏ thủy tinh tại đoạn đường vắng gần khu công nghiệp N, thuộc phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định. Sau khi nhận ma túy, bị cáo H cho gói ma túy vào túi áo khoác màu đen đang mặc rồi mang về nhà để sử dụng. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, bị cáo H lấy một ít ma túy đá đã mua cho vào nỏ thủy tinh để sử dụng một mình tại nhà. Sau khi sử dụng, bị cáo Hoàng v bỏ dụng cụ sử dụng ma túy vì sợ gia đình phát hiện, gói ma túy còn lại bị cáo H bỏ vào túi áo khoác.

Khoảng 15 giờ ngày 28/12/2023, bị cáo H rủ bị cáo Phạm Ngọc T đến nhà bị cáo Nguyễn Hữu A sử dụng ma túy đá thì bị cáo T đồng ý. Sau đó, bị cáo T điều khiển xe mô tô Sirius, biển số 77G1-413.20 chở bị cáo H đến nhà của bị cáo A. Khi đến nhà của bị cáo A thì bị cáo T hỏi bị cáo A có nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy không nhưng bị cáo A nói không có nên bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số 77G1-413.20 về nhà của bị cáo T lấy 01 nỏ thủy tinh bị vỡ phần miệng bầu nỏ; 01 đoạn ống thủy tinh; 01 bình gas mini có gắn đầu khò, quẹt gas rồi quay lại nhà bị cáo A để nhờ bị cáo A sửa lại bầu nỏ thủy tinh bị vỡ làm dụng cụ sử dụng ma túy đá. Sau khi có dụng cụ, bị cáo A lấy bình gas mini gắn đầu khò của bị cáo T mang đến để đánh lửa sửa lại bầu nỏ thủy tinh. Trong lúc bị cáo A đang sửa nỏ thủy tinh thì bị cáo T lấy chai nhựa có sẵn tại nhà của bị cáo A rồi đục nắp chai thành 02 lỗ để làm dụng cụ sử dụng ma túy. Sau khi sửa xong nỏ thủy tinh, bị cáo A đưa cho bị cáo H, rồi bị cáo H lấy gói ma túy đá từ trong túi áo khoác màu đen của bị cáo H đặt trên lòng bàn tay đưa ra trước mặt cho bị cáo A và bị cáo T xem. Tiếp đó, bị cáo H lấy gói ma túy đổ một ít vào nỏ thủy tinh, rồi lấy chai nhựa chứa nước lọc có gắn nắp đậy màu vàng đục 02 lỗ, một lỗ gắn vào nỏ thủy tinh, lỗ còn lại gắn ống hút nhựa, số ma túy còn lại bị cáo H để trên bàn gỗ tại phòng hiên nhà gia đình bị cáo A. Sau đó, bị cáo A lấy nỏ thủy tinh loại kích thước nhỏ của bị cáo A gắn cố định vào quẹt gas đưa cho bị cáo T để làm tim đánh lửa đốt nóng bầu nỏ thủy tinh hút ma túy. Khi bị cáo T hút xong đến lượt bị cáo H, bị cáo A hút ma túy. Khi cả nhóm hút hết số ma túy trong nỏ thủy tinh, bị cáo A dùng bình gas gắn đầu

khò đánh lửa sửa lại nỏ thủy tinh để tiếp tục cùng bị cáo H, bị cáo T sử dụng hết gói ma túy còn lại của bị cáo H thì lực lượng Công an xã P, huyện T, tỉnh Bình Định kiểm tra phát hiện lập biên bản sự việc đối với bị cáo Nguyễn Hữu Â và tạm giữ, niêm phong toàn bộ các tang vật liên quan gồm: 01 nỏ thủy tinh bên trong có bám dính chất màu trắng nghi là chất ma túy; 01 nỏ thủy tinh loại nhỏ; 02 cái quạt gas màu vàng; 01 cái quạt gas màu trắng tím; 01 cái quạt gas màu đỏ; 01 bình gas mini có gắn đầu khò màu xanh; 01 áo khoác màu đen; 01 chai nhựa gắn nắp đậy màu vàng đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng; 01 đoạn ống thủy tinh; 01 gói ni lông có kích thước (03x2.7)cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi chất ma túy. Riêng bị cáo Bùi Huy H và bị cáo Phạm Ngọc T, khi thấy Công an xã P nên đi ra phía sau nhà bị cáo Â và bỏ trốn. Đến ngày 29 tháng 12 năm 2023, bị cáo H và bị cáo T đến trụ sở Công an để làm việc.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với các bị cáo Bùi Huy H, Phạm Ngọc T, Nguyễn Hữu Â đều dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Theo bản kết luận giám định số: 567/KL-KTHS ngày 31/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận:

Các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu A1) đựng bên trong 01 gói ni lông kích thước (3x2,7cm) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5741 gam là (loại) Methamphetamine.

Chất rắn màu trắng (ký hiệu A2) bám dính bên trong 01 (một) nỏ thủy tinh hình móc câu gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, lượng mẫu chất bám dính ít không đủ để xác định khối lượng.

Tại bản Cáo trạng số 39/CT-VKS-TP ngày 14 tháng 5 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đã truy tố các bị cáo Bùi Huy H, Phạm Ngọc T và Nguyễn Hữu Â về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Bùi Huy H, Phạm Ngọc T, Nguyễn Hữu Â đều phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Bùi Huy H từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù; xử phạt các bị cáo Phạm Ngọc T, Nguyễn Hữu Â mỗi bị cáo từ 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bì ni lông, dán kín miệng bằng băng keo, trên miệng bì dán giấy niêm phong có chữ ký của Nguyễn Hữu Â, Trần Thị X, Lê Xuân S1, Lê Văn B, Nguyễn Vũ L và 02 hình dấu tròn của Công an xã P (bên trong có: 01 chai nhựa gắn nắp đậy màu

vàng đục 02 lỗ tròn; 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 ống thủy tinh; 01 quẹt gas màu đỏ; 01 nỏ thủy tinh hình móc câu; 02 quẹt gas màu vàng; 01 quẹt gas màu trắng tím; 01 bình gas mini gắn đầu khò màu xanh); 01 bì ni lông, dán kín miệng bằng băng keo, trên miệng bì dán giấy niêm phong có chữ ký của Nguyễn Hữu Á, Trần Thị X, Lê Xuân S1, Lê Văn B, Nguyễn Vũ L và 02 hình dấu tròn của Công an xã P (bên trong có 01 áo khoác nam màu đen); 01 bì thư số: 567/KL-KTHS, dán kín, niêm phong dấu tròn Phòng K Công an tỉnh B, có chữ ký của Lê Tuấn T3, Trần Minh N1 và Nguyễn Thành T4 (bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định).

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

Các bị cáo không có trình bày lời bào chữa cũng không có ý kiến tranh luận đối với Luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo Bùi Huy H nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Phạm Ngọc T nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật, bị cáo không dám tái phạm.

Bị cáo Nguyễn Hữu Á nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật, bị cáo không dám tái phạm.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được cơ quan điều tra và Viện kiểm sát thu thập nên có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 28 tháng 12 năm 2023 tại nhà của bị cáo Nguyễn Hữu

Â; địa chỉ thôn X, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định, các bị cáo Bùi Huy H, Phạm Ngọc T, Nguyễn Hữu Â tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo Bùi Huy H, Phạm Ngọc T, Nguyễn Hữu Â là người có đủ năng lực để nhận thức được hành vi tổ chức cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định về quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Nhận thức được như vậy nhưng bị cáo Bùi Huy H vẫn thực hiện hành vi cung cấp ma túy; bị cáo Phạm Ngọc T chuẩn bị dụng cụ; bị cáo Nguyễn Hữu Â chuẩn bị địa điểm, dụng cụ để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine. Do đó hành vi của các bị cáo Bùi Huy H, Phạm Ngọc T, Nguyễn Hữu Â đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” với tình tiết “*Đối với 02 người trở lên*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của các bị cáo đã thực hiện là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo phạm tội đều có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo Phạm Ngọc T là người có nhân thân xấu, cụ thể ngày 31/12/2021 bị cáo Phạm Ngọc T bị Trưởng Công an huyện T, tỉnh Bình Định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[6] Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo như trên, lẽ ra xử phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc nhưng xét thấy sau khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Do đó khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt đối với các bị cáo nhằm mục đích giáo dục các bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[7] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Bùi Huy H là người khởi xướng việc mua ma túy về sử dụng và chính bị cáo là người bỏ tiền ra mua ma túy rồi rủ các bị cáo Phạm Ngọc T, Nguyễn Hữu Â. Do đó mức hình phạt đối với bị cáo Bùi Huy H nghiêm khắc hơn so với các bị cáo khác còn lại. Các bị cáo Phạm Ngọc T, Nguyễn Hữu Â đã có hành vi chuẩn bị dụng cụ để sử dụng ma túy; bị cáo Nguyễn Hữu Â chuẩn bị địa điểm để sử dụng ma túy. Lẽ ra mức hình phạt đối với các bị cáo tương đương nhau. Tuy nhiên bị

cáo **Phạm Ngọc T** là người có nhân thân xấu nên hình phạt đối với bị cáo **Phạm Ngọc T** nghiêm khắc hơn so với bị cáo **Nguyễn Hữu Á**.

[8] Xét về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, phạt quản chế, cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”, nhưng xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: 01 bì ni lông, dán kín miệng bằng băng keo, trên miệng bì dán giấy niêm phong có chữ ký của **Nguyễn Hữu Á**, **Trần Thị X**, **Lê Xuân S1**, **Lê Văn B**, **Nguyễn Vũ L** và 02 hình dấu tròn của **Công an xã P** (bên trong có 01 chai nhựa gắn nắp đậy màu vàng đục 02 lỗ tròn; 01 ống hút nhựa màu trắng; 01 ống thủy tinh; 01 quẹt gas màu đỏ; 01 nỏ thủy tinh hình móc câu; 02 quẹt gas màu vàng; 01 quẹt gas màu trắng tím; 01 bình gas mini gắn đầu khò màu xanh; 01 bì thư số 567/KL-KTHS, dán kín, niêm phong dấu tròn **phòng K Công an tỉnh B**, có chữ ký của **Lê Tuấn T3**, **Trần Minh N1** và **Nguyễn Thành T4** (bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 bì ni lông, dán kín miệng bằng băng keo, trên miệng bì dán giấy niêm phong có chữ ký của **Nguyễn Hữu Á**, **Trần Thị X**, **Lê Xuân S1**, **Lê Văn B**, **Nguyễn Vũ L** và 02 hình dấu tròn của **Công an xã P** (bên trong có 01 áo khoác nam màu đen) là công cụ mà các bị cáo dùng vào việc phạm tội hiện không có giá trị; vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tuyên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại các điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[10] Đối với thanh niên bán ma túy cho **Bùi Huy H**, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện T** đã tiến hành điều tra nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý đối với người này.

[11] Xét về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo **Bùi Huy H**, **Phạm Ngọc T**, **Nguyễn Hữu Á** mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;*

*Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015;*

*Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106; các điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;*

*Căn cứ vào các điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

**Tuyên xử:**

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo **Bùi Huy H**, **Phạm Ngọc T**, **Nguyễn Hữu A** đều phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo **Bùi Huy H** 08 (T5) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo **Bùi Huy H** bị bắt tạm giam (Ngày 29 tháng 12 năm 2023).

2.2. Xử phạt bị cáo **Phạm Ngọc T** 07 (Bảy) năm 06 (S2) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo **Phạm Ngọc T** bị bắt tạm giam (Ngày 15 tháng 3 năm 2024).

2.3. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu A** 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo **Nguyễn Hữu A** bị bắt tạm giam (Ngày 15 tháng 3 năm 2024).

3. Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu và tiêu hủy 01 (một) bì ni lông, dán kín miệng bằng băng keo, trên miệng bì dán giấy niêm phong có chữ ký của **Nguyễn Hữu A**, **Trần Thị X**, **Lê Xuân S1**, **Lê Văn B**, **Nguyễn Vũ L** và 02 hình dấu tròn của **Công an xã P** (bên trong có 01 chai nhựa gắn nắp đậy màu vàng đục 02 lỗ tròn; 01 (một) ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) ống thủy tinh; 01 (một) quẹt gas màu đỏ; 01 (một) nỏ thủy tinh hình móc câu; 02 (hai) quẹt gas màu vàng; 01 (một) quẹt gas màu trắng tím; 01 (một) bình gas mini gắn đầu khò màu xanh; 01 (một) bì ni lông, dán kín miệng bằng băng keo, trên miệng bì dán giấy niêm phong có chữ ký của **Nguyễn Hữu A**, **Trần Thị X**, **Lê Xuân S1**, **Lê Văn B**, **Nguyễn Vũ L** và 02 hình dấu tròn của **Công an xã P** (bên trong có 01 (một) áo khoác nam màu đen); 01 (một) bì thư số 567/KL-KTHS, dán kín, niêm phong dấu tròn **phòng K Công an tỉnh B**, có chữ ký của **Lê Tuấn T3**, **Trần Minh N1** và **Nguyễn Thành T4** (bên trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định). Các vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 5 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện T**, tỉnh Bình Định và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo **Bùi Huy H**, bị cáo **Phạm Ngọc T**, bị cáo **Nguyễn Hữu A** mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 23 tháng 7 năm 2024).

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước,  
tỉnh Bình Định;
- Công an huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phước,  
tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Văn Công Minh**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**